

Số: **39** /2009/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày **29** tháng **6** năm 2009

THÔNG TƯ
Ban hành Danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch

Căn cứ Nghị định 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 29 tháng 4 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;

Căn cứ Nghị định số 119/2008/NĐ-CP ngày 28/11/2008 của Chính phủ v/v sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2005/NĐ-CP;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch như sau:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này “Danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch”.

Danh mục này được bổ sung khi có các bệnh nguy hiểm khác mới xuất hiện và cần phải công bố dịch.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thú y, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để kịp thời sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- UBND các tỉnh/TP trực thuộc TW;
- Công báo Chính phủ, Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Chi cục Thú y các tỉnh/TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Cục Thú y;
- Lưu: VT, PC.





DANH MỤC CÁC BỆNH THỦY SẢN PHẢI CÔNG BỐ DỊCH

(Ban hành kèm theo Thông tư số: **39** /2009/TT-BNNPTNT ngày **29** tháng **6** năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên bệnh	Tác nhân gây bệnh	Loài cảm nhiễm
1	Bệnh đốm trắng (White spot disease)	White spot syndrome virus (WSSV)	Tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>), Tôm chân trắng (<i>Penaeus vannamei</i>), Tôm thẻ rằn (<i>P.semisulcatus</i>), Tôm lột (<i>P.merguensis</i>), Tôm rào (<i>Metapenaeus ensis</i>)
2	Hội chứng Taura (Taura syndrome)	Taura syndrome virus (TSV)	Tôm chân trắng (<i>Penaeus vannamei</i>)
3	Bệnh đầu vàng (Yellow head disease)	Yellowhead virus (YHV)	Tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>), Tôm chân trắng (<i>Penaeus vannamei</i>), Tôm thẻ rằn (<i>P.semisulcatus</i>), Tôm lột (<i>P.merguensis</i>), Tôm rào (<i>Metapenaeus ensis</i>)
4	Bệnh xuất huyết mùa xuân ở cá chép (Spring viraemia of carp)	Spring viraemia of carp virus - SVCV	Cá chép (<i>Cyprinus carpio</i>) Cá chép koi (<i>Cyprinus carpio koi</i>) Cá trắm cỏ (<i>Ctenopharyngodon idellus</i>) Cá mè trắng (<i>Hypophthalmichthys molitrix</i>) Cá mè hoa (<i>Aristichthys nobilis</i>) Cá diếc (<i>Carassius carassius</i>) Cá vàng (<i>Carassius auratus</i>) Cá nheo (<i>Silurus glani</i>)

5	Bệnh do KHV (Koi herpesvirus disease)	Koi Herpesvirus (KHV)	Cá chép (<i>Cyprinus carpio</i>) Cá chép koi (<i>Cyprinus carpio koi</i>)
6	Bệnh hoại tử thần kinh (Viral nervous necrosis/ Viral encephalopathy and retinopathy)	Betanodavirus	Cá song (<i>Epinephelus spp.</i>) Cá vược (<i>Lates calcarifer</i>) Cá giò (<i>Rachycentron canadum</i>) Cá tráp (<i>Sparus latus</i>)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Diệp Kinh Tân